Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

RECOGNIZED & ACCREDITED BY
Google for Education Reference School
STEMI ACCREDITED

# THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

## LỚP/ Class: LI1Q8 - ISP01

*Áp dụng từ ngày/Applied from: 15/06/2026*

*GVCN/Homeroom teacher:Nguyễn Lê Phương Thảo*

| BUỔI *Session* | TIẾT *Period* | THỜI GIAN *Time* | THỨ HAI *Mon* | THỨ BA *Tue* | THỨ TƯ *Wed* | THỨ NĂM *Thu* | THỨ SÁU *Fri* |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| SÁNG *Morning* | | 07:00 - 08:00 | *Đón học sinh - Ăn sáng* | | | | |
| | 1 | 08:00 - 08:30 | SHCN | Reading Circle | Reading Circle | Reading Circle | Reading Circle |
| | 2 | 08:35 - 09:05 | STEAM Lab | ESL STEAM project | Maths | GDTC | Diễn kịch |
| | 3 | 09:10 - 09:40 | Toán tư duy | ESL STEAM project | Song | GDTC | Diễn kịch |
| | | | *Nghỉ giải lao* | | | | |
| | 4 | 10:10 - 10:40 | Language F&F | Âm nhạc | Bơi | Language F&F | AI & Digital Innovation |
| | 5 | 10:45 - 11:15 | Language F&F | Âm nhạc | Bơi | Language F&F | AI & Digital Innovation |
| | | 11:15 - 14:00 | *Ăn trưa - Ngủ trưa* | | | | |
| CHIỀU *Afternoon* | | 14:00 - 14:10 | *Yoga & Mindfulness* | | | | |
| | 6 | 14:15 - 14:45 | Kể chuyện | Khám phá ngôn ngữ | Mỹ thuật | Toán tư duy | STEAM PBL / Dã ngoại |
| | | | *Ăn xế - Nghỉ giải lao* | | | | |
| | 7 | 15:15 - 15:45 | Story | STEAM Lab | Mỹ thuật | Wellbeing | STEAM PBL / Dã ngoại |
| | 8 | 15:50- 16:20 | Story | STEAM Lab | Khám phá ngôn ngữ | Wellbeing | STEAM PBL / Dã ngoại |

***SHCN:** Sinh hoạt chủ nhiệm* ***GDTC:** Giáo dục thể chất* ***TNXH:** Tự nhiên xã hội* ***KHTN:** Khoa học tự nhiên* ***CLB:** Câu lạc bộ*